

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 34/2023/HSST
Ngày 24/6/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phước Phương và ông Lưu Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình, Thư ký Toà án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam và Công an huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 04/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tấn N**, sinh ngày 01/4/1993, tại xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Trú tại: Thôn Vĩnh Giang, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Nguyễn Tấn Phước, sinh năm: 1964 và bà Phạm Thị Xuân, sinh năm: 1969. Cùng trú thôn Vĩnh Giang, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba, có vợ là Nguyễn Thị N1, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn N sinh năm 2017, con nhỏ N sinh năm 2020

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị N1**, sinh ngày 16/8/1996, tại xã Tam Ngọc, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Trú tại: Thôn Vĩnh Giang, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Nguyễn Công Sự, sinh năm: 1966 và bà Trần Thị Tiếng, sinh năm: 1972. Cùng trú xã Tam Ngọc, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai, có chồng là Nguyễn Tấn N, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn N sinh năm 2017, con nhỏ N sinh năm 2020

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Hùng T**, sinh ngày 05/9/1994, tại xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Trú tại: Thôn Vĩnh Giang, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Nguyễn Hùng Cường, sinh năm: 1974 và bà Hồ Thị Thành, sinh năm: 1970. Cùng trú thôn Vĩnh Giang, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ N, có vợ là Kiều Thị Ngân và có 01 con nhỏ sinh năm 2023.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hùng Cường, sinh năm 1974; trú thôn: Thôn Vĩnh Giang, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2022 Nguyễn Tấn N có mua của một nam thanh niên (*không rõ lai lịch*) tại thành phố Đà Nẵng 06 hộp pháo hoa nổ bên trong mỗi hộp có 49 ống trụ tròn liên kết với nhau về cất giữ ở với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến đầu tháng 01/2023, Nguyễn Thị N1, là vợ của N nói với N kiểm chỗ bán pháo hoa nổ đang cất giữ ở nhà để lấy tiền tiêu xài, N đồng ý nên sử dụng tài khoản Facebook tên “N Tiger” của N tham gia vào Hội nhóm “pháo hoa Quảng Nam” và đăng tải nội dung: “*Còn ít 49v ae mô cần ip Khu vực Quảng Nam*”. Đến trưa ngày 09/01/2023, N nhận được tin nhắn của người dùng tài khoản có tên “Nguyễn Văn”

hỏi mua pháo hoa nổ của N. N và người dùng tài khoản này thỏa thuận bán 05 hộp pháo hoa nổ bên trong mỗi hộp có 49 ống trụ tròn liên kết với nhau với giá 11.500.000 đồng và hẹn giao pháo vào ngày 10/01/2023. Chiều ngày 09/01/2023, N phải đi biển ở thành phố Đà Nẵng không thể giao pháo như thỏa thuận được nên N đã sử dụng số điện thoại 0336.743.383 gọi đến số điện thoại 0364.530.038 cho Nguyễn Hùng T nhờ T đem pháo đi bán giúp N thì T đồng ý. Sau đó, N sử dụng tài khoản Messenger Facebook “N Tiger” nhắn tin đến tài khoản Messenger Facebook “OK T” để gửi số điện thoại 0786.616.976 của người mua pháo và địa chỉ giao pháo cho T. Đồng thời, N cũng dùng tài khoản Messenger Facebook này nhắn tin đến tài khoản Messenger Facebook “Dâu Tây Xanh” của Nguyễn Thị N1 với nội dung: “Mai T lên đưa cho T 05 hộp pháo để đi giao giúp anh. Tổng tiền là 11.500.000 đồng, đưa cho T 300.000 đồng đồ xăng, còn em lấy 11.200.000 đồng”. Đến chiều ngày 10/01/2023 T dùng tài khoản Messenger Facebook “Ok T” nhắn tin đến tài khoản Messenger Facebook “Dâu Tây Xanh” của N1 nói N1 chuẩn bị pháo để T đến lấy đi bán. Sau đó, T điều khiển xe mô tô BKS 92L1-274.32 của ông Nguyễn Hùng Cường, là cha ruột của T đi đến nhà N, tại đây N1 và T lấy 05 hộp pháo hoa nổ từ trong thùng carton bỏ vào trong bao nilon màu đen rồi N1 nói N bán số pháo này với giá 11.500.000 đồng, đưa N1 11.200.000 đồng còn T giữ 300.000 đồng. T đem số pháo này để trên áp nhựa phía trước yên xe mô tô BKS 92L1-274.32 rồi điều khiển xe đi đến về hướng xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên để bán pháo. Khi T chở pháo đi đến ngã tư thôn An Lương, xã Duy Hải thì bị tổ công tác Công an xã Duy Hải phát hiện bắt quả tang thu giữ tại áp nhựa phía trước vị trí ngồi của xe mô tô BKS 92L1-274.32 do T điều khiển 01 bao nilong màu đen bên trong có chứa 05 khối hộp mỗi khối hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài mỗi khối hộp bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 49 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau.

Vào khoảng 20 giờ 35 ngày 10/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Xuyên tiến hành khám xét nơi ở của vợ chồng Nguyễn Tấn N và Nguyễn Thị N1 phát hiện thu giữ 01 thùng giấy carton có kích thước (36x37x33)cm bên trong có chứa 01 khối hộp bên ngoài được bọc giấy màu in hình hoa văn có dòng chữ nước ngoài, bên trong khối hộp này có 28 ống trụ tròn liên kết với nhau.

Tại kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phân viên KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ 05 khối hộp (mỗi hộp có kích thước 17cmx17cmx10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong mỗi khối hộp có 49 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau) gửi giám định đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 8,4kg.

+ 01 khối hộp (bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong mỗi khối hộp có 28 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau) gửi giám định đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 0,97kg.

Tổng khối lượng pháo hoa nổ là 9,37kg.

Tại phiên tòa, các bị cáo không ai khiếu nại gì về kết luận giám định.

Các bị cáo Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T thừa nhận cáo trạng truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng, thống nhất về tội danh, khung hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại hồ sơ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hùng Cường đã nhận lại chiếc xe của mình và không có yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSDX-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 đến 48 tháng và Nguyễn Thị N1 từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, Nguyễn Hùng T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của Nguyễn Hùng T, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus của Nguyễn Thị N1, 01 điện thoại di động hiệu Redmi của Nguyễn Tấn N.

Tịch thu tiêu hủy 05 khối hộp (mỗi hộp có kích thước 17cmx17cmx10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong mỗi khối hộp có 47 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau), 01 khối hộp (bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong mỗi khối hộp có 26 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau), 01 bao nilong màu đen, 01 thùng giấy carton.

Các bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 10/01/2023, tại đoạn đường thuộc thôn An Lương, xã Duy Hải bị cáo Nguyễn Hùng T đã có hành vi vận chuyển 5 hộp pháo hoa nổ với tổng khối lượng là 8,4 kg để bán cho một thanh niên không rõ lai lịch thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định số pháo trên là do Nguyễn Hùng T vận chuyển và bán giúp cho Nguyễn Tấn N. Khám xét nơi ở của Nguyễn Tấn N thu giữa 01 hộp pháo hoa nổ có khối lượng là 0,97g N đang cất giấu để bán cho người khác. Đồng thời việc tàng trữ mua bán pháo của Nguyễn Tấn N thì có vợ là Nguyễn Thị N1 cũng biết và có hành vi giúp sức đưa số pháo cho T đem đi tiêu thụ. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:*

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý một số loại hàng hóa có tính năng và tầm quan trọng đặc biệt đối với trật tự an toàn xã hội, vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo quy định: “*Pháo nổ gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian được gọi là pháo hoa nổ*”.

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi buôn bán pháo hoa nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có việc phân công nhiệm vụ, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên không có tính tổ chức. Bị cáo N là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo trực tiếp thỏa thuận với người mua về số lượng pháo, thời gian, địa điểm giao hàng và trực tiếp mua pháo để bán. Bị cáo N1 biết rõ bị cáo N có hành vi tàng trữ số pháo trên nhưng không ngăn cản mà giúp sức cho N giao pháo cho Nguyễn Hùng T mang đi giao cho người mua, Nguyễn Hùng T là người được N nhờ mang số pháo hoa đi giao cho người mua thì bị bắt giữ. Nên bị cáo N1 và T phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Vì vậy xử bị cáo N mức án cao hơn bị cáo N1 và T.

[2.3] *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đang nuôi con nhỏ, bị cáo N đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và việc cho các bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và trật tự tại địa phương. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 xử phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ khả năng giáo dục cải tạo các bị cáo.

Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2.4] *Về xử lý vật chứng*: Đối với số pháo hoa nổ thu giữ là hàng cấm lưu hành, sử dụng và 01 bao nilong màu đen, 01 thùng giấy carton thì tịch thu tiêu hủy.

Đối với 3 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo là phương tiện liên lạc với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 92L1-274.32 của ông Nguyễn Hùng Cường, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu trong giai đoạn điều tra, không ai khiếu nại gì nên không xem xét.

[2.5] *Vấn đề khác*:

Đối với ông Nguyễn Hùng Cường là người đã cho Nguyễn Hùng T mượn xe mô tô BKS 92L1-274.32; ông Cường không biết T dùng xe này làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét trách nhiệm pháp lý đối với ông Cường.

Đối với đối tượng có tài khoản Facebook “Nguyen Van” và số thuê bao 0786.616.976, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Xuyên đã tiến hành yêu cầu nhà mạng cung cấp thông tin nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[2.6] *Về án phí*: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/6/2023).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N1 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/6/2023).

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/6/2023).

Giao các bị cáo Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T cho UBND xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy một bao ni long màu đen, 01 thùng giấy carton và 02 (hai) thùng giấy canon được niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

+ 01 (một) thùng quy carton bên trong chứa 05 (năm) khối hộp (bên ngoài mỗi khối hộp được bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 47 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau.

+ 01 (một) thùng giấy canon bên trong chứa 01 (một) khối hộp (bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài; bên trong khối hộp có 26 ống giấy hình trụ tròn được liên kết với nhau

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imel 356564085635709 của Nguyễn Hùng T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, số Imel 358607070754130 của Nguyễn Thị N1; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imel 8605970522849444178 của Nguyễn Tấn N.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Duy Xuyên quản lý.

Về Án phí: Các bị cáo Nguyễn Tấn N, Nguyễn Thị N1 và Nguyễn Hùng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Công an huyện Duy Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA DS huyện Duy Xuyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

Võ Thị Tám